TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HOÀ** **TỈNH NGHỆ AN** Số: 48/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Hoà, ngày 04 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 14/2019/TLST-HNGĐ ngày 13/02/2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình H – sinh năm 1985

Bị đơn: Chị Phạm Thị A – sinh năm 1985

Đều trú tại: khối Q, phường T, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Đình H và chị Phạm Thị A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Đình H và chị Phạm Thị A thuận tình ly hôn.

* Về việc nuôi con chung:

Giao cho chị Phạm Thị A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 (hai) con chung là Nguyễn Trà M, sinh ngày 04/9/2009 và Nguyễn Trà N, sinh ngày 27/12/2016 cho đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Nguyễn Đình H có nghĩa vụ cấp dưỡng 1.000.000đ (Một triệu đồng) mỗi tháng để cùng chị Phạm Thị A nuôi dưỡng con chung. Thi hành kể từ tháng 5/2019 cho đến khi cháu Nguyễn Trà M trưởng thành.

Anh Nguyễn Đình H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

* Về quan hệ tài sản: anh Nguyễn Đình H và chị Phạm Thị A đều không yêu cầu tòa án giải quyết.

* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 3 Điều 18; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Nguyễn Đình H thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh H đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0000491 ngày 13/02/2019 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

Trả lại cho anh Nguyễn Đình H số tiền tạm ứng án phí 6.875.000đ (Sáu triệu, tám trăm, bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000553 ngày 03/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa do anh H rút yêu cầu chia tài sản chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Đ, thị xã T để ghi vào sổ hộ tịch (kết hôn ngày 25/11/2008);
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đình Sơn